

Số: 2127/KL-STTTT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 12 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về tài chính, ngân sách; thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Thực hiện Quyết định số 125/QĐ-TT ngày 10/10/2017 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, ngân sách; thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (sau đây viết tắt là Trung tâm). Từ ngày 24/10/2017 đến ngày 13/11/2017, Đoàn Thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra tại Trung tâm.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 25/12/2017 của Đoàn Thanh tra, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra và các cơ quan liên quan.

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông được thành lập theo Quyết định số 1862/QĐ-UBND ngày 02/7/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Về tổ chức, Trung tâm có 03 phòng chức năng gồm: Phòng Hành chính – Tổng hợp, phòng Dịch vụ Công ích và phòng Tư vấn; tổng số nhân sự tính đến ngày 30/9/2017 là 28 người, bao gồm: 01 Giám đốc, 02 Trưởng phòng, 03 Phó trưởng phòng, 11 viên chức, 10 hợp đồng lao động và 01 bảo vệ.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Thanh tra việc thực hiện pháp luật về tài chính, ngân sách

1.1. Việc xây dựng, ban hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Trung tâm đã xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2016 theo Quyết định số 33/QĐ-TTCNTT&TT ngày 14/12/2015 và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2017 theo Quyết định số 36/QĐ-TTCNTT&TT ngày 30/12/2016 theo đúng quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Sau khi ban hành Quy chế, đơn vị đã gửi về Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Kho Bạc nhà nước và công khai trên phần mềm quản lý văn bản của đơn vị theo đúng quy định.

1.2. Việc lập, phân bổ, thực hiện và quyết toán thu, chi tài chính, ngân sách
- Việc lập, phân bổ, trình phê duyệt dự toán kinh phí ngân sách:

Kinh phí năm 2016 của Trung tâm được phê duyệt tại các Quyết định số 121/QĐ-STTTT ngày 21/12/2015 và số Quyết định số 90/QĐ-STTTT ngày 08/9/2016 của Sở Thông tin và Truyền thông với tổng số tiền là 1.231.800.000 đồng, trong đó: chi thường xuyên là 1.219.000.000 đồng; chi không thường xuyên là 12.800.000 đồng.

Kinh phí năm 2017 của Trung tâm được phê duyệt tại các Quyết định số 152/QĐ-STTTT ngày 15/12/2016 và số Quyết định số 109/QĐ-STTTT ngày 01/9/2017 của Sở Thông tin và Truyền thông với tổng số tiền là 1.282.000.000 đồng, trong đó: chi thường xuyên là 1.265.000.000 đồng, chi không thường xuyên là 17.000.000 đồng.

- Việc thực hiện, quyết toán kinh phí ngân sách:

Năm 2016, tổng số kinh phí ngân sách của Trung tâm đã quyết toán là 1.113.772.818 đồng; số kinh phí nộp lại ngân sách là 118.027.182 đồng do đơn vị đã chi lương, các khoản đóng góp theo lương của Hợp đồng lao động dài hạn ngoài biên chế chưa đúng quy định theo Biên bản thẩm định quyết toán ngày 14/4/2017 của Sở Thông tin và Truyền thông.

09 tháng đầu năm 2017, Trung tâm đã thực chi số tiền là 904.184.453 đồng từ nguồn ngân sách nhà nước, trong đó chi không thường xuyên là 17.000.000 đồng; chi thường xuyên 887.184.453 đồng. Tuy nhiên, sau khi tự rà soát đơn vị đã chủ động thu hồi và nộp lại ngân sách số tiền 80.291.014 đồng do chi lương, các khoản đóng góp theo lương của Hợp đồng lao động dài hạn ngoài biên chế chưa đúng quy định (Giấy nộp trả kinh phí số 01 năm NS 2017 ngày 05/10/2017).

Qua kiểm tra các chứng từ, sổ sách của Trung tâm từ 01/01/2016 đến 30/9/2017 ghi nhận: Trung tâm thực hiện việc tính hao mòn tài sản cố định chưa đúng quy định tại Thông tư 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính. Cụ thể: Tính hao mòn đối với các tài sản cố định đặc thù (tài sản có nguyên giá dưới 10 triệu đồng, thời gian sử dụng trên một năm) và tài sản cố định vô hình (phần mềm kế toán) khi chưa có quy định cụ thể của pháp luật. *(theo Khoản 2 Điều 12 Thông tư 162/2014/TT-BTC quy định: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành quy định Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương nhưng đến thời điểm hiện tại UBND tỉnh Đồng Nai chưa ban hành quy định cụ thể việc tính hao mòn các tài sản nêu trên).*

1.3. Kinh phí hoạt động kinh doanh

Năm 2016, Thu hoạt động kinh doanh: 5.208.033.100 đồng; chi hoạt động kinh doanh: 4.798.785.439 đồng; lợi nhuận trước thuế TNDN: 409.247.661 đồng, trong đó: Đóng thuế TNDN: 50.489.341 đồng, trích nguồn cải cách tiền lương: 143.503.328 đồng, còn lại 215.254.992 đồng. Việc sử dụng kết quả tài chính hoạt động kinh doanh trong năm:

- Việc trích lập các quỹ: Đơn vị đã trích lập các quỹ hoạt động theo đúng quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo Quyết định số 33/QĐ-TTCNTT&TT ngày 14/12/2015, cụ thể: Quỹ Hoạt động sự nghiệp 32.288.249 đồng (15%); Quỹ Khen thưởng 10.762.750 (5%); Quỹ phúc lợi 17.220.399 đồng (8%); Quỹ ổn định thu nhập 4.305.100 đồng (2%); Chi thu nhập tăng thêm 150.678.494 đồng (70%).

- Việc sử dụng các quỹ đã trích lập được đơn vị thực hiện đúng quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-TTCNTT&TT ngày 14/12/2015.

Trong 09 tháng đầu năm 2017, thu kinh doanh: 3.694.429.225 đồng, chi kinh doanh: 2.442.376.952 đồng. Tại thời điểm thanh tra chưa kết thúc năm tài chính nên chưa thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định.

1.4. Việc công khai tài chính, ngân sách

Trung tâm đã niêm yết công khai Quyết định giao dự toán gồm Quyết định số 152/QĐ-STTTT ngày 15/12/2016 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương năm 2017; Quyết định số 109/QĐ-STTTT ngày 01/9/2017 về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước địa phương năm 2017; Báo cáo tài chính nguồn thu dịch vụ và nguồn ngân sách năm 2016 tại bảng thông báo nội bộ. Việc niêm yết có sự chứng kiến và xác nhận của đại diện Công đoàn bộ phận.

Tuy nhiên, việc công khai tài chính, ngân sách của Trung tâm được thực hiện chưa đúng biểu mẫu, thời điểm và thời gian công khai theo quy định tại Thông tư 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính.

2. Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.1. Việc xây dựng, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch: Trung tâm đã xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2016 số 23/KH-TTCNTT&TT ngày 18/02/2016; Kế hoạch công tác PCTN năm 2017 số 27/KH-TTCNTT&TT ngày 23/02/2017 theo quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng và chỉ đạo, hướng dẫn của Sở.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Trung tâm đã tổ chức tuyên truyền các quy định liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng như Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 BCHTW Đảng khóa X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; nội dung cơ bản của Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng, chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng; sưu tầm các tin bài, liên quan đến PCTN tổ chức tuyên truyền đến toàn thể CBVC thông qua phần mềm QLVB và email công vụ của từng CBVC.

2.3. Việc công khai, minh bạch trong một số hoạt động của đơn vị



- Công khai, minh bạch trong mua sắm công: Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm tổ chức 01 đợt mua sắm các thiết bị tin học tổng số tiền 77.998.800 đồng với hình thức chỉ định thầu. Quyết định chỉ định thầu số 13/QĐ-TTCNTTTT ngày 06/4/2017 đã niêm yết công khai tại bảng thông báo của đơn vị.

- Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ: Trung tâm đã niêm yết công khai tại bảng Thông báo nội bộ của đơn vị các văn bản liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ với sự chứng kiến và xác nhận của Đại diện Công đoàn bộ phận, cụ thể: 03 Quyết định bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ Phó Trưởng phòng; 04 Quyết định bổ nhiệm viên chức vào ngạch chuyên viên; 03 Quyết định cho thôi việc đối với viên chức, nhân viên; các thủ tục triển khai 02 đợt tuyển dụng năm 2017; báo cáo kết quả đào tạo bồi dưỡng CBVC năm 2016 và đăng ký nhu cầu đào tạo năm 2017; danh sách viên chức, nhân viên nâng lương thường xuyên, quyết định nâng lương; danh sách cán bộ dự kiến quy hoạch giai đoạn 2020-2025; Quyết định và danh sách khen thưởng cán bộ, viên chức năm 2016 theo đúng quy định.

- Công khai báo cáo công tác phòng chống tham nhũng: Trung tâm đã niêm yết công khai báo cáo công tác phòng chống tham nhũng năm 2016 tại bảng thông báo nội bộ.

2.4. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

Trung tâm đã quán triệt, niêm yết công khai và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong đơn vị theo Chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị trực thuộc do Sở Thông tin và truyền thông ban hành.

Trong kỳ thanh tra, không có công chức, viên chức vi phạm những việc công chức, viên chức không được làm; không có công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

2.5. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

- Việc thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập

+ Về lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai: Trung tâm đã lập, phê duyệt và niêm yết công khai danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2016. Việc niêm yết được lập thành biên bản và có xác nhận của Đại diện Công đoàn bộ phận.

+ Về nội dung, thời gian hoàn thành bản kê khai tài sản, thu nhập: Qua kiểm tra 06 bản kê khai tài sản, thu nhập tại đơn vị ghi nhận: Tất cả các bản kê khai đều đúng mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ; trên từng trang của bản kê khai đều có chữ ký của người kê khai, người nhận bản kê khai; thời gian hoàn thành việc kê khai chậm nhất vào ngày 31/12/2016 theo đúng theo quy định tại Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ. Tuy nhiên, có 03/06 bản kê khai tài sản có nội dung kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCP như: chỉ kê khai tổng thu

nhập trong năm của bản thân, không kê khai của chồng (hoặc vợ); bỏ trống nội dung kê khai.

+ Việc mở sổ theo dõi giao nhận bản kê khai: Trung tâm chưa mở sổ theo dõi giao, nhận bản kê khai.

+ Về xác minh tài sản thu nhập: Trong năm 2016, Trung tâm chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm phải tiến hành xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Trung tâm đã ban hành Kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 số 31/KH-TTCNTT&TT ngày 23/02/2017; đã tổ chức công khai bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại bảng thông báo của cơ quan. Việc niêm yết được lập thành biên bản và có xác nhận của Đại diện Công đoàn bộ phận theo đúng quy định.

- Về lưu trữ các bản kê khai: Trung tâm đã lưu trữ bản kê khai vào hồ sơ cá nhân của viên chức theo quy định.

2.6. Việc thực hiện pháp luật về phát hiện và xử lý tham nhũng: Trong thời kỳ thanh tra đơn vị chưa phát hiện tham nhũng.

2.7. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác PCTN: Trung tâm thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

III. KẾT LUẬN

Nhìn chung, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông đã thực hiện tương đối nghiêm túc các quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách và công tác phòng chống tham nhũng tại đơn vị. Tuy nhiên, quá trình thực hiện đơn vị còn có những hạn chế, thiếu sót sau:

1. Việc thực hiện pháp luật về tài chính, ngân sách

- Trong năm 2016 và 09 tháng đầu năm 2017, Trung tâm đã chi lương, các khoản đóng góp theo lương cho Hợp đồng lao động dài hạn ngoài biên chế từ kinh phí ngân sách với tổng số tiền là 198.318.196 đồng chưa đúng quy định. Tuy nhiên, qua tự rà soát đơn vị đã chủ động thu hồi, nộp lại ngân sách Nhà nước số tiền chi chưa đúng quy định nêu trên.

- Thực hiện việc tính hao mòn tài sản cố định của đơn vị chưa đúng quy định tại Thông tư 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện công khai tài chính, ngân sách chưa đúng biểu mẫu, thời điểm và thời gian công khai theo quy định tại Thông tư 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính.

2. Việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN

- Chưa quan tâm hướng dẫn CBVC thực hiện và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định, dẫn đến có 03/06 bản kê khai tài sản có nội dung kê khai chưa đúng, chưa đầy đủ theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- Chưa mở sổ theo dõi giao, nhận bản kê khai theo quy định.



IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:

Không.

V. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những nội dung kết luận nêu trên, Giám đốc Sở yêu cầu Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiến hành rà soát, điều chỉnh việc quản lý, tính hao mòn tài sản cố định theo đúng quy định tại Thông tư 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính.

2. Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm về những hạn chế, thiếu sót trong việc thực hiện pháp luật về tài chính, ngân sách; việc quản lý, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập đã nêu ở phần kết luận. Báo cáo kết quả thực hiện về Sở (thông qua Văn phòng Sở) trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố Kết luận Thanh tra.

3. Tổ chức niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Trung tâm trong thời gian ít nhất là 15 ngày liên tục kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

Giao Văn phòng Sở hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và giám sát việc thực hiện khắc phục những tồn tại, hạn chế của Trung tâm đã nêu tại Kết luận thanh tra; nghiên cứu kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền quy định cụ thể về thời gian, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định đặc thù, tài sản cố định vô hình theo quy định tại Thông tư 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính.

Giao Thanh tra Sở tổ chức công bố Kết luận thanh tra theo quy định pháp luật.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, ngân sách; thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Trung tâm CNTT&TT;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, VP, Hồ sơ TT.



Lê Hoàng Ngọc